

Chỉ số thế giới

Dow Jones	603.14	1.95%
DAX*	226.53	1.64%
FTSE 100*	105.1	1.62%
Nikkei 225	-255.33	-0.86%
Hang Seng	-356.71	-1.21%

Hợp đồng tương lai chỉ số *

US 30*	624.0	2.02%
DAX*	238.0	1.73%
FTSE 100*	111.0	1.72%
Nikkei 225*	-90.0	-1.13%
Hang Seng*	-380.0	-1.27%

* Số liệu của phiên liền trước

Chỉ số trong nước

	HSX	HNX
Chỉ số	1,186.61	247.94
Thay đổi (%)	0.04	-1.76
Thay đổi	0.44	-4.43
Tổng GTGD (tỷ)	15,217.1	1,941.4
NĐTNN ròng (tỷ)	-731.28	-46.27
Tự doanh ròng (Tỷ)	-178.40	
PE	18.21	16.79

HDTL chỉ số

	VN30	VN30F1
Chỉ số	1194.7	1193.0
Thay đổi (%)	0.24	0.08
Thay đổi	2.88	1.00
Basic		-0.71

Nhóm ngành L2 (%)

	Ngày	Năm
Dầu khí	0.79%	49.44%
Hóa chất	1.60%	121.6%
Tài nguyên Cơ bản	1.06%	110.0%
Xây dựng và Vật liệu	0.41%	47.46%
Hàng & Dịch vụ CN	0.20%	35.68%
Ô tô và phụ tùng	-0.0%	2.41%
Thực phẩm và đồ uống	-0.2%	33.31%
Hàng cá nhân & GD	-0.1%	39.05%
Y tế	0.11%	18.54%
Bán lẻ	0.97%	34.35%
Truyền thông	-0.0%	11.21%
Du lịch và Giải trí	0.70%	20.83%
Viễn thông	1.77%	54.80%
Điện, nước & XD - KĐ	-0.5%	23.66%
Bảo hiểm	0.17%	17.18%
Bất động sản	-0.4%	37.63%
Dịch vụ tài chính	0.02%	99.78%
Ngân hàng	0.27%	36.89%
CNTT	-0.0%	60.24%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Mở đầu phiên giao dịch, chỉ số tăng hơn 9 điểm. Tuy nhiên trái ngược với phiên đầu tuần, đà tăng nhanh chóng bị thu hẹp và động thái rung lắc tiếp tục diễn ra. Kết phiên Index chỉ tăng vọt 0.44 điểm. Độ rộng tương đối cân bằng với 227 mã tăng và 190 mã giảm điểm

Khối ngoại bán ròng mạnh với GTGD hơn 700 tỷ đồng, khối tự doanh bán ròng hơn 178 tỷ đồng trên sàn HOSE.

Áp lực chốt lời từ những nhà đầu tư lướt sóng ngắn hạn kèm theo ngưỡng cản tâm lý 1200 đã khiến đà tăng của chỉ số nhanh chóng thu hẹp từ đầu phiên sáng. Sau đó lực cung cầu có dấu hiệu cân bằng khiến chỉ số đi ngang và kết phiên tăng nhẹ. Dòng tiền chi lan tỏa vào một số ngành nhất định như thép, phân bón, cao su ...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ**Phân tích kỹ thuật:**

VN-Index kết phiên tăng 0.44 điểm, tạo một cây nến đỏ lấp gap với râu dưới dài ngắn.

Về mặt kỹ thuật: VN-Index mở phiên tạo gap nhưng nhanh chóng lấp gap tạo một cây nến đỏ ngắn với thanh khoản trung bình (15.000 tỷ đồng)

Mức hỗ trợ duy trì ở vùng 1160 -1170 điểm. Chỉ số đang gặp áp lực tại vùng cản tâm lý 1190 – 1200 điểm.

Khuyến nghị:

Với trạng thái hiện tại, chỉ số có thể tiếp tục tích lũy đi ngang trong một vài phiên sắp tới. Điểm trừ tiếp tục giao dịch của khối ngoại với lực bán ròng mạnh. Chúng tôi giữ vững quan điểm chỉ số sẽ vượt đỉnh 1200 trong tương lai gần.

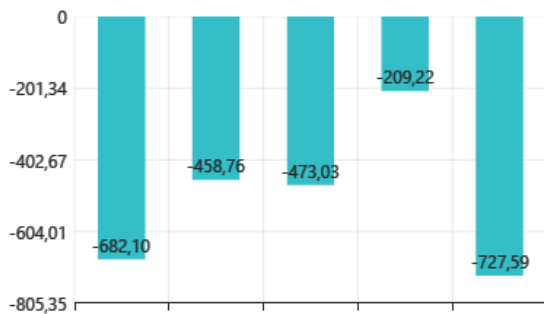
Khuyến nghị	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
CEO	10.3-11	30	9.7
KBC	38-39	55	36.5



TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



Lạm phát có dấu hiệu tăng: Tín hiệu cảnh báo với thị trường chứng khoán

Nếu mặt bằng lãi suất không giảm hoặc tăng lên, định giá của gửi tiết kiệm sẽ càng trở nên hấp dẫn hơn trong khi định giá của chứng khoán sẽ kém hấp dẫn hơn. Và đó chính là vấn đề tại sao xu hướng lạm phát là quan trọng, chứ không phải vì nó quá cao...

<https://cafef.vn/lam-phat-co-dau-hieu-tang-tin-hieu-can-bao-voi-thi-truong-chung-khoan-20210302090007785.chn>

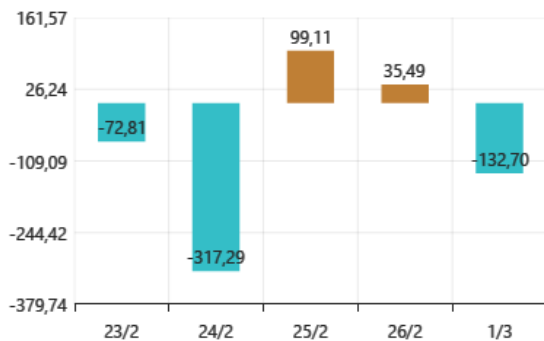
Tại sao giá quặng sắt liên tục tăng cao?

Quặng sắt đang tăng giá mạnh mẽ do nhu cầu tăng trong khi nguồn cung sụt giảm. Hãng sản xuất thép lớn nhất của Nga, dự báo tình trạng thiếu quặng sắt trên thế giới sẽ còn kéo dài thêm một thời gian nữa.

<https://ndh.vn/kim-loai/tai-sao-gia-quang-sat-lien-tuc-tang-cao-1286482.html>

GIAO DỊCH TỰ DOANH TRÊN HSX

Giao dịch tự doanh ròng - Ngày



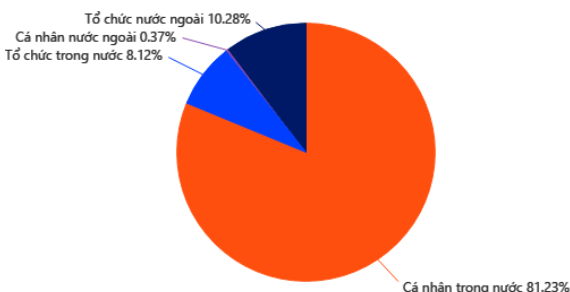
Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị bán ròng (Tỷ VND)



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ

Tổng GTGD (Mua + Bán)



ĐIỂM NHẤN VĨ MÔ

Một số chính sách và thông tin vĩ mô lớn ảnh hưởng tới TTCK 2021

Vĩ mô quốc tế:		Ảnh hưởng	
1	FED, ECB nới lỏng tiền tệ, hạ/giữ nguyên lãi suất	Tích cực	Đang ảnh hưởng
2	Kinh tế Trung Quốc hồi phục mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Chiến tranh thương mại Mỹ - Trung	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	Lộ trình Vắc Xin Covid 19 tích cực	Tích cực	Đang ảnh hưởng
Vĩ mô Việt Nam:			
1	Sửa đổi luật đầu tư – luật doanh nghiệp	Tích cực	Chưa ảnh hưởng
2	Nâng hạng thị trường sơ cấp FTSE Russell, tăng tỷ trọng trong rổ MSCI Frontier	Tích cực	Đang ảnh hưởng
3	Cổ phần hóa và thoái vốn DNNN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
4	NHNN giảm lãi suất, CP đẩy mạnh đầu tư công	Tích cực	Đang ảnh hưởng
5	Việt Nam nằm trong danh sách thao túng tiền tệ, tỷ giá USD/VND giảm mạnh	Tích cực	Đang ảnh hưởng
6	Các hiệp định thương mại tự do: EVFTA, UKVFTA, RCEP ASEAN	Tích cực	Đang ảnh hưởng
7	Luật chứng khoán sửa đổi	Tích cực	Đang ảnh hưởng
8	Cho phép bán chứng khoán chờ về	Tích cực	Chưa ảnh hưởng

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	46.2	22.9	05/08/2020	30.5	20			101.7%	
2	VRE	34.25	33	18/02/2020	50	28			3.8%	
3	MWG	134.8	135	26/02/2020	170	131			-0.1%	
4	SZC	43	39.3	26/02/2020	50	35			9.4%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
01/03/2021	VN30F2103	19 (1.62%)	1183.1	1193	1194	1182.4	104,843	
01/03/2021	VN30F2104	19.90 (1.69%)	710	723	732	1185	240	
01/03/2021	VN30F2106	16.10 (1.36%)	709.9	720	725.9	1185.7	61	
01/03/2021	VN30F2109	18.40 (1.56%)	710	716	724.8	1176	539	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
TTB	6,88	+0,45/+7,00%	4.102.800		BTT	48,40	-3,60/-6,92%	300	
TAC	50,90	+3,30/+6,93%	143.100		TDW	31,85	-2,35/-6,87%	600	
TTE	10,80	+0,70/+6,93%	200.000		TIX	30,60	-2,25/-6,85%	3	
DTA	7,27	+0,47/+6,91%	78.400		SVT	13,75	-1,00/-6,78%	5	
EVG	9,14	+0,59/+6,90%	442.800		VNL	17,40	-1,10/-5,95%	200	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
MIM	5,50	+0,50/+10,00%	100		DPC	16,20	-1,80/-10,00%	1	
SVN	3,30	+0,30/+10,00%	54		HLY	32,60	-3,60/-9,94%	300	
SPI	5,50	+0,50/+10,00%	106		MED	44,00	-4,80/-9,84%	400	
CLM	22,00	+2,00/+10,00%	100		VE4	19,60	-2,10/-9,68%	8	
IDV	71,00	+6,40/+9,91%	100		HKT	8,40	-0,90/-9,68%	6	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
PLX	59,00	+0,80/+1,37%	2.215.700	130.034.786	HPG	46,20	+0,60/+1,32%	-3.620.500	-166.880.591
HSG	28,00	+1,50/+5,66%	754	20.677.343	CTG	38,10	+0,85/+2,28%	-2.521.900	-95.839.537
SSI	35,00	+1,80/+5,42%	566	19.421.371	VNM	105,60	+0,80/+0,76%	-752	-79.289.585
STB	19,10	+0,75/+4,09%	873	16.518.824	HDG	42,05	+0,45/+1,08%	-1.086.600	-45.655.097
PDR	64,30	+1,30/+2,06%	254	16.250.456	KDH	32,50	+0,60/+1,88%	-802	-25.823.825

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.